**PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ HỘI THẢO**

**Lấy ý kiến dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung thông tư số 29/2014/TT-NHNN hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán**

***Thời gian:*** 8h00 đến 11h30, thứ Sáu ngày 10 tháng 05 năm 2019

***Địa điểm:*** Hội trường tầng 7, trụ sở VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội

Những vấn đề cần góp ý, trao đổi/thảo luận:

1. ***Tại khoản 1 Điều 5 dự thảo thông tư quy định:***

“Tổ chức cung ứng dịch vụ hỗ trợ thu hộ, chi hộ phải thỏa thuận với ngân hàng hợp tác về các biện pháp đảm bảo khả năng thanh toán cho việc cung ứng dịch vụ nNgân hàng có thày, bao gồm việc mở tài khoản đảm bảo thanh toán cho dịch vụ hỗ trợ thu hộ, chi hộ hoặc duy trì khoản tiền ký quỹ tại ngân hàng hoặc các biện pháp đảm bảo khác. *Ngân hàng hợp tác là đơn vị chịu trách nhiệm cuối cùng đối với việc đảm bảo khả năng thanh toán cho các đơn vị chấp nhận thanh toán*”.

ể yêu cầu đơn vị cung ứng dịch vụ hỗ trợ thu hộ, chi hộ mở TKĐBTT cho DV hỗ trợ thu hộ, chi hộ hoặc duy trì khoản tiền ký quỹ tại ngân hàng. Tuy nhiên, khoản tiền đơn vị cung ứng dịch vụ hỗ trợ thu hộ, chi hộ thực tế đã thu hộ, chi hộ cho khách hàng thì ngân hàng không có công cụ kiểm soát, giám sát để kiểm tra đối ứng với TKĐBTT và khoản tiền ký quỹ. Mặt khác, nếu trong trường hợp trung gian thanh toán mở tài khoản đảm bảo thanh toán tại nhiều ngân hàng, mỗi ngân hàng hợp tác sẽ gặp khó khăn trong việc kiểm soát sự đối ứng giữa số dư tài khoản đảm bảo thanh toán của trung gian thanh toán mở tại ngân hàng đó với doanh số thu hộ, chi hộ tương ứng. Do đó, nếu quy định Ngân hàng hợp tác là đơn vị chịu trách nhiệm cuối cùng đối với việc đảm bảo khả năng thanh toán cho các đơn vị chấp nhận thanh toán là chưa hợp lý.

BIDV đề nghị NHNN xem xét quy định trách nhiệm cuối cùng đối với việc đảm bảo khả năng thanh toán của các đơn vị chấp nhận thanh toán là các trung gian thanh toán. Các ngân hàng có trách nhiệm giám sát các tài khoản đảm bảo mở tại các ngân hàng hợp tác cũng như tính hợp pháp, hợp lệ của các giao dịch thu chi hộ của các đơn vị trung gian thanh toán tại các ngân hàng.

1. ***Đối với Điểm 4c, Khoản 6, Điều 1:***

“4. Xác thực thông tin khách hàng mở Ví điện tử:

....

c) Tổ chức cung ứng dịch vụ Ví điện tử và ngân hàng phải thỏa thuận về quy trình, cách thức liên kết Ví điện tử với tài khoản thanh toán hoặc thẻ ghi nợ của khách hàng.”

* Cần làm rõ khái niệm liên kết ví điện tử với tài khoản thanh toán hoặc thẻ ghi nợ của khách hàng. Ví dụ trong trường hợp khách hàng sử dụng các kênh ngân hàng điện tử (Internet banking) để trích nợ tài khoản thanh toán của mình và nạp tiền vào Ví điện tử, ngân hàng và đơn vị cung cấp ví điện tử đã xác thực chủ tài khoản và chủ Ví điện tử là cùng 1 khách hàng (các thông tin CMND, Số điện thoại, Họ và tên của khách hàng tại đơn vị cung cấp ví và ngân hàng khớp nhau). Như vậy, giao dịch này có thể coi đây là một giao dịch liên kết Ví điện tử và tài khoản thanh toán của khách hàng và cho phép khách hàng nạp tiền vào ví điện tử thông qua giao dịch này? Vì vậy đề xuất NHNN xem xét bổ sung, làm rõ khái niệm liên kết Ví điện tử với tài khoản/ thẻ ghi nợ.

1. ***Hiện nay các loại dịch vụ Trung gian thanh toán đang được quy định tại điều 2, thông tư 39***. Bao gồm:

1. Dịch vụ cung ứng hạ tầng thanh toán điện tử, gồm:

a) Dịch vụ chuyển mạch tài chính;

b) Dịch vụ bù trừ điện tử;

c) Dịch vụ cổng thanh toán điện tử.

2. Dịch vụ hỗ trợ dịch vụ thanh toán, gồm:

a) Dịch vụ hỗ trợ thu hộ, chi hộ;

b) Dịch vụ hỗ trợ chuyển tiền điện tử;

c) Dịch vụ Ví điện tử.

* Tuy nhiên thực tế hiện nay, BIDV nhận thấy nhiều tổ chức trung gian cũng giới thiệu và tiếp thị tới đơn vị chấp nhận thẻ việc cung cấp dịch vụ chấp nhận thanh toán thẻ qua POS/mPOS (không phải dịch vụ cổng thanh toán điện tử). Như vậy theo Ngân hàng Nhà nước, tổ chức Trung gian thanh toán có quyền cung cấp dịch vụ thanh toán thẻ qua POS/mPOS như trên hay không?